

Số: /KH- UBND

Yên Khánh, ngày tháng 7 năm 2020

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính huyện Yên Khánh năm 2021

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2021; để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện Yên Khánh ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, đạo đức tốt, năng lực, trình độ để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ; nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ hành chính công, tạo thuận lợi nhất cho các tổ chức và cá nhân trong giải quyết công việc; thực hiện ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý; tăng tỷ lệ văn bản trao đổi dưới dạng điện tử, tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4; tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính Nhà nước theo Quy định của Chính phủ, của tỉnh; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan để không có sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị. Quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các cơ quan hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành chính và giao tiếp, từng bước nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm trong công việc;

- Tạo môi trường pháp lý thuận lợi, minh bạch, giảm tối đa thời gian, chi phí của các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của huyện;

- Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan hành chính, đặc biệt là mô hình ứng dụng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cấp xã, tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa” “một cửa liên thông” nhằm đáp ứng nhu cầu của tổ chức, công dân,

phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; góp phần phát triển kinh tế, xã hội;

- Nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện và các đơn vị cấp xã, chỉ số hài lòng của người dân; nâng cao tỷ lệ văn bản trao đổi qua thư điện tử; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính, kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức, viên chức những nhiều, gây phiền hà cho tổ chức và cá nhân.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Rà soát hệ thống hóa, tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

c) Theo dõi, thi hành pháp luật

Thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi, thi hành pháp luật, chú trọng theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

d) Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện, phổ biến kịp thời các văn bản QPPL đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cấp, kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác thủ tục hành chính theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

c) Tiếp tục công khai minh bạch thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục theo quy định để tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp nắm bắt kịp thời, dễ hiểu và dễ thực hiện. Công bố kịp thời thủ tục hành chính khi có văn bản quy phạm pháp luật mới quy định.

d) Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC

e) Tổ chức thực hiện hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế hiện có của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc, đề xuất cơ quan chức năng bổ sung biên chế hợp lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện việc tinh giản bộ máy theo Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 31/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

c) Sắp xếp bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng cán bộ, công chức, viên chức, lao động các phòng, ban, đơn vị theo số lượng biên chế được giao và gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, ban, ngành trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy;

d) Kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định của các cơ quan đã được ban hành khi văn bản cấp trên có thay đổi.

e) Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền được phân cấp của huyện tại Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức viên chức

a) Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức trong cơ quan nhà nước. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước; đồng thời, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức,

viên chức sai phạm và kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật.

b) Tiếp tục hoàn thiện đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập; bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Rà soát, đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ đối với cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ.

d) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021.

đ) Thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức”.

5. Cải cách tài chính công

a) Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước để đảm bảo chi thường xuyên đồng thời tiết kiệm chi thường xuyên để tăng đầu tư phát triển; kiểm tra việc ban hành và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

b) Tiếp tục thực hiện rà soát đánh giá chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Quyết định số 151/2006/QĐ-TTg ngày 17/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Tăng cường điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu của huyện, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định pháp luật.

6. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND huyện

b) Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn đã xây dựng, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 thường xuyên tiến hành duy trì, cải tiến HTQLCL theo quy định để nâng cao chỉ số thành phần về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong xác định chỉ số cải cách hành chính của huyện.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính trên hệ thống truyền thanh 3 cấp, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của huyện, hướng dẫn người dân việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính.

d) Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

e) Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dichvucong.ninhbinh.gov.vn; qlvbyenkhanh.ninhbinh.gov.vn đảm bảo tương thích đồng bộ và thống nhất, nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính trong xử lý công việc, tăng tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính các cấp.

g) Tích cực xây dựng và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

h) Sử dụng Cổng thông tin điện tử của huyện một cách hiệu quả; nhằm đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, công dân trong và ngoài huyện.

i) Đẩy mạnh việc sử dụng chứng thực số, chữ ký số trên máy tính Desktop, tiến tới ký số trên thiết bị di động để thuận tiện cho việc giao dịch trên môi trường mạng của tổ chức, người dân, công chức, viên chức, đồng thời gắn kết với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, minh bạch trong hoạt động quản lý.

k) Tăng cường sử dụng hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến để hội họp giữa huyện với cấp xã, giữa các xã với nhau, đẩy nhanh tốc độ triển khai xử lý thông tin chỉ đạo, điều hành, giảm thiểu việc đi lại cho cán bộ, công chức.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát về cải cách hành chính; chú trọng khắc phục và xử lý kịp thời, đầy đủ những tồn tại, hạn chế phát sinh sau kiểm tra; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo sau kiểm tra.

b) Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nội dung thiết thực.

c) Triển khai thực hiện tốt việc đo lường sự hài lòng của người dân đối với cơ quan hành chính;

d) Mạnh dạn xây dựng và áp dụng các sáng kiến, mô hình hay về cải cách hành chính vào hoạt động của cơ quan. Gắn cải cách hành chính với thi đua, khen thưởng.

e) Triển khai đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính có hiệu quả. Tiến hành các biện pháp để nâng cao chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

g) Thực hiện tốt cuộc vận động “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ, công chức”.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021 (*Xây dựng theo biểu 01 đính kèm Kế hoạch này*)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị mình phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh và nội dung Kế hoạch này.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Phòng Nội vụ

- Tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính, chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ công chức chuyên trách cải cách hành chính tại các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã.

- Chủ động phối hợp các phòng, ban liên quan kiểm tra, thanh tra công vụ thường xuyên, đột xuất đối với cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã trong thực hiện công tác cải cách hành chính, chế độ giờ giấc làm việc, đạo đức công vụ, việc giải quyết hồ sơ của tổ chức, cá nhân;

2.2. Phòng Tư pháp:

- Đảm bảo triển khai thực hiện công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn huyện đúng quy định, thống nhất, đồng bộ và đạt hiệu quả cao.

- Kịp thời phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội để đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2.3. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Tham mưu UBND huyện đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dichvucong.ninhbinh.gov.vn; qlvbyenkhanh.ninhbinh.gov.vn, nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính trong xử lý công việc, tăng tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính các cấp

2.4. Phòng Văn hóa – Thông tin, Đài truyền thanh huyện

- Chủ trì và phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND, Trung tâm văn hóa – thông tin; Đài truyền thanh huyện, các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã thị trấn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020, đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính

- Tổ chức thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị.

2.5. Phòng Tài chính Kế hoạch

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện tốt nội dung công tác cải cách tài chính công, tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước, thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước để đảm bảo chi thường xuyên đồng thời tiết kiệm chi thường xuyên để tăng đầu tư phát triển;

- Phối hợp với phòng Nội vụ thẩm định, tham mưu UBND huyện cấp kinh phí cải cách hành chính năm 2021;

2.7 Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Tham mưu UBND huyện chú trọng việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND cấp xã.

2.6. UBND các xã, thị trấn

- Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các bộ phận chuyên môn, xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch công tác cải cách hành chính của đơn vị phù hợp với tình hình thực tế của địa phương đồng thời tổ chức nghiêm túc việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cải cách hành chính của đơn vị.

- Bố trí kinh phí hợp lý cho công tác cải cách hành chính của đơn vị.

3. Dự kiến kinh phí

- Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 của UBND huyện: *(Theo biểu 02 đính kèm), cụ thể:*

Tổng kinh phí: 133.200.000 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn báo cáo kịp thời UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Quý

